

**UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2092/SGDĐT-GDMNTH

Bình Dương, ngày 16 tháng 9 năm 2022

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
Giáo dục tiểu học năm học 2022-2023

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ Công văn số 4088/BGDĐT-GDTH ngày 25/08/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học (GDTH) năm học 2022-2023;

Căn cứ Quyết định số 1952/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bình Dương ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với Giáo dục mầm non (GDMN), Giáo dục phổ thông (GDPT) và Giáo dục thường xuyên (GDTX) trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Sở GDĐT hướng dẫn các Phòng GDĐT triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 đối với GDTH như sau:

A - NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

2. Thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 (CTGDPT 2018) và CTGDPT cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 đối với lớp 4, lớp 5 (CTGDPT 2006).

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên (GV) và cán bộ quản lý (CBQL); thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, liên kết đào tạo, bồi dưỡng để có đủ GV, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học theo CTGDPT cấp tiểu học.

4. Chú trọng quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất (CSVC), thiết bị dạy học (TBDH); duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học (PCGDTH) và thực hiện GDTH là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục ngày 14/6/2019.

5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học¹; khai thác, sử dụng sách giáo khoa (SGK), các nguồn học liệu, thiết bị dạy học (TBDH) hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh (HS).

¹ Thực hiện đổi mới quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

B – NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. THỰC HIỆN CTGDPT

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học trong phòng, chống dịch bệnh, thực hiện mục tiêu kiên trì và nâng cao chất lượng giáo dục

Chuẩn bị tốt các phương án đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh trên cơ sở hướng dẫn của ngành Y tế và ngành Giáo dục; nâng cao ý thức, trách nhiệm và tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho HS, nhân viên (NV), GV, CBQL; duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho HS, NV, GV, CBQL.

Các cơ sở giáo dục chủ động chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý HS để phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước, thực hiện kiên trì mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục (HĐGD) và kế hoạch bài dạy theo quy định²; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với HS; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, HĐGD phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng HS, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

Khi xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cần lưu ý việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kỹ năng còn hạn chế do thực hiện tinh giảm nội dung dạy học, phải học trực tuyến, học trên truyền hình hoặc các hình thức học tập linh hoạt khác trong các năm học trước vì ảnh hưởng của dịch Covid-19.

2.2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

a) Đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3

Thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về GDTH đã được Bộ GDĐT và Sở GDĐT ban hành³, cụ thể:

² Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GDĐT và CV số 1094/SGDĐT-GDMNTH ngày 25/6/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học.

³ Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT và CV số 1861/SGDĐT-GDMNTH, ngày 22/10/2021 của Sở GDĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp Tiểu học; CV số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GDĐT và CV số 1383/SGDĐT-GDMNTH ngày 28/6/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; CV số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; CV số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 và CV số 843/SGDĐT-GDMNTH ngày 22/4/2022 của Sở GDĐT về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo CTGDPT 2018 cấp tiểu học; CV số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 và CV số 938/SGDĐT-GDMNTH ngày 17/6/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT cấp Tiểu học.

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, CSVC, sĩ số HS/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ TBDH tối thiểu theo quy định⁴; đảm bảo tỷ lệ 1,5 GV/lớp và cơ cấu GV để dạy đủ các môn học và HĐGD theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và HĐGD bắt buộc⁵, các môn học tự chọn theo quy định của CTGDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để HS tự hoàn thành nội dung học tập, các HĐGD đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của HS; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục, nội dung giáo dục phân bổ hợp lý; thời khóa biểu sắp xếp khoa học, hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày và tuần học, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi HS tiểu học, giúp HS hoàn thành nhiệm vụ học tập theo yêu cầu cần đạt của chương trình; tổ chức cho HS học các môn học tự chọn và tham gia các HĐGD nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Đối với trường chưa tổ chức dạy 2 buổi/ngày, trên cơ sở dạy học đúng, đủ nội dung và thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định, cần chủ động xác định nội dung, lựa chọn hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng phù hợp cho môn học tự chọn (khi đảm bảo điều kiện thực hiện), hoạt động củng cố và HĐGD khác⁶.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú phù hợp điều kiện thực tế theo các quy định của cơ quan quản lý và sự tự nguyện của cha mẹ HS; được tổ chức từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, việc tổ chức cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho HS, góp phần rèn luyện kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương,... tổ chức ăn trưa phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, thực hiện thực đơn cân bằng dinh dưỡng bảo đảm sức khỏe cho HS.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa theo nhu cầu, sở thích của HS trong khoảng thời gian từ sau giờ học các môn học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ HS đón về nhà; có thể tổ chức dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng CSVC của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để HS vui chơi, giải trí; việc tổ chức phải trên tinh thần tự nguyện của cha mẹ HS và được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Nhà trường phải có phương án, kế hoạch đảm bảo kinh phí cho các hoạt động của nói chung và đảm bảo thực hiện kế hoạch giáo dục nói riêng, trong đó xác định cụ thể các hoạt động được đảm bảo kinh phí từ ngân sách, hoạt động nào được sự đóng góp của cha mẹ HS (tự nguyện) và các nguồn thu hợp pháp khác⁷

⁴ Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học.

⁵ Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, Công Nghệ, Tiếng Anh, Hoạt động trải nghiệm.

⁶ Các hoạt động Giáo dục kỹ năng sống, Giáo dục STEM+, liên kết dạy học tiếng Anh song ngữ, các câu lạc bộ, trải nghiệm hướng nghiệp, ...

⁷ Theo Công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26 tháng 8 năm 2019 của Bộ GDĐT và Công văn số 2330/SGDĐT-GDTH ngày 04/11/2019 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn chuẩn bị tổ chức dạy học đối với lớp 1 từ năm học 2020 – 2021.

b) Đối với lớp 4 và lớp 5

Trên cơ sở CTGDPT 2006, các Phòng GDĐT giao quyền chủ động cho các cơ sở GDTH xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS để đáp ứng yêu cầu đổi mới CTGDPT⁸, cụ thể:

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học hợp lý đáp ứng yêu cầu, mục tiêu GDTH, phù hợp với đối tượng HS từng địa phương; đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của HS đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với HS tiểu học; điều chỉnh, sắp xếp nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng HS; lưu ý không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, cách thức tổ chức các HĐGD sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS; tạo điều kiện cho HS được học tập các môn học tự chọn và tham gia các HĐGD nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tổ chức dạy học cho HS lớp 5 để chuẩn bị học lớp 6 theo CTGDPT 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH⁹. Trong quá trình tổ chức thực hiện, cần chú trọng rèn luyện các kỹ năng và tạo tâm thế cho HS lớp 5 sẵn sàng học lớp 6.

2.3. Tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học theo Chương trình GDTH

- Lớp 1, lớp 2: Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT (Lớp 1 bắt đầu học Tiếng Anh từ tuần 10 của năm học); tạo cơ hội cho HS lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học, tổ chức thực hiện các HĐGD tin học cho HS theo hướng dẫn của Bộ GDĐT¹⁰.

- Lớp 3: Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học bắt buộc bảo đảm các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018 (phân môn Công nghệ có thể phân công GV dạy lớp 3 hoặc GV bộ môn Tin học dạy); triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT¹¹.

- Lớp 4, lớp 5: Tiếp tục thực hiện Chương trình Tiếng Anh theo CTGDPT 2006¹²; tăng cường tổ chức dạy Tiếng Anh 3 - 4 tiết/tuần (đặc biệt ở lớp 5), cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tiếng Anh theo CTGDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho HS học lên lớp 6.

SGK và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT, cụ thể: đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được

⁸ Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất HS từ năm học 2017-2018.

⁹ Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

¹⁰ Theo Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GDĐT về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019 - 2020.

¹¹ Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ GDĐT và CV số 843/SGDĐT-GDMNTH ngày 22/4/2022 của Sở GDĐT về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo CTGDPT 2018 cấp tiểu học.

¹² QĐ số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình thí điểm tiếng Anh tiểu học.

Bộ GDĐT ban hành và các Quyết định phê duyệt danh mục SGK của UBND tỉnh Bình Dương¹³; đối với lớp 4 và lớp 5 thực hiện theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng SGK, tài liệu dạy Tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GDĐT.

- Khuyến khích thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học Tiếng Anh để tăng cường thời lượng học Tiếng Anh; dạy học Tiếng Anh qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng Tiếng Anh¹⁴; tổ chức cho HS học Tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông phù hợp khác và thực hành Tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu.

- Thực hiện các giải pháp phù hợp để tăng số trường, lớp, HS lớp 4, lớp 5 được học môn Tin học theo CTGDPT 2006, khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học trong CTGDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp.

2.4. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT¹⁵. Tích cực tham gia biên soạn, dạy thực nghiệm, thẩm định nội dung giáo dục “địa phương em” trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 cấp tiểu học bảo đảm kịp thời với lộ trình, thời điểm triển khai thực hiện chương trình, SGK lớp 4

2.5. Triển khai giáo dục STEM

Chủ động triển khai phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo yêu cầu trong CTGDPT 2018 tại các cơ sở GDTH phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và khả năng đáp ứng của nhà trường. Có thể liên kết tổ chức HGD STEM theo hình thức xã hội hóa trên tinh thần tự nguyện¹⁶.

3. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

3.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của HS; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là

¹³ Các Quyết định của UBND tỉnh Bình Dương: QĐ số 1217/QĐ-UBND ngày 07/5/2021 về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 2, lớp 6 và điều chỉnh, bổ sung danh mục sách giáo khoa lớp 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Bình Dương; QĐ số 1229/QĐ-UBND ngày 26/5/2022 phê duyệt danh mục SGK lớp 3, lớp 7, lớp 10 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

¹⁴ Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác.

¹⁵ Công văn số 1861/SGDĐT-GDMNTH ngày 22/10/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp Tiểu học.

¹⁶ Theo Công văn số 724/SGDĐT-GDMNTH ngày 27/4/2021 của Sở GDĐT về việc triển khai chương trình hoạt động giáo dục STEM*

đổi mới tổ chức HĐGD trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới (thực hiện tại trường TH Phước Sang, huyện Phú Giáo); triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột¹⁷, trong đó các nhà trường chú trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới¹⁸; vận dụng “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học; thực hiện dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của GV¹⁹.

3.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Đối với HS lớp 4, lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá HS tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT.

Đối với HS lớp 1, lớp 2, lớp 3 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá HS tiểu học.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để HS “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng HS thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ HS và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn GV về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn ngân hàng đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo CTGDPT 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, phân môn Tin học, phân môn Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT từ năm học 2022-2023. (Phân môn Tin học và phân môn Công nghệ thực hiện bài kiểm tra định kỳ như các môn học độc lập)

¹⁷ Theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác.

¹⁸ Theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTrH ngày 12/5/2016 về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học, trung học cơ sở.

¹⁹ Theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTrH ngày 16/4/2020 và công văn số 936/SGDĐT-GDTrH ngày 17/6/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT cấp Tiểu học.

II. THỰC HIỆN QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI TRƯỜNG, LỚP; DUY TRÌ, Củng cố KẾT QUẢ PHỔ CẬP GIÁO DỤC VÀ THỰC HIỆN CÔNG BẰNG TRONG TIẾP CẬN GIÁO DỤC

1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Triển khai rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở GDTH theo hướng dẫn của Bộ GDĐT²⁰. Thực hiện GDTH là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục ngày 14/6/2019, vì vậy khi thực hiện sắp xếp cần phải gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; phù hợp tâm, sinh lí lứa tuổi HS và nhu cầu, điều kiện thực tế của địa phương; đáp ứng yêu cầu đổi mới CTGDPT 2018;

Khi quy hoạch, ghép trường lớp cần ưu tiên ghép các trường tiểu học có quy mô nhỏ, nhiều điểm trường lẻ với nhau, tránh quy mô lớp học và sĩ số HS/lớp vượt quá quy định; bố trí điểm trường tạo điều kiện thuận lợi cho người học (có thể thành lập trường tiểu học liên xã, liên phường), không thành lập trường liên cấp Mầm non-Tiểu học. Tổ chức sơ kết, đánh giá việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại cơ sở GD của địa phương.

Đối với các trường nhiều cấp học có cấp tiểu học cần bảo đảm theo quy định tiêu chuẩn CSVC của trường phổ thông có nhiều cấp học²¹, đặc biệt quan tâm đến bố trí khu vực riêng biệt cho từng cấp học; bố trí dụng cụ, thiết bị vận động phù hợp cho từng cấp học tại khu vực sân bãi tập thể dục thể thao; bảo đảm các quy định phòng học bộ môn của cơ sở GDPT ngoại trừ một số phòng học bộ môn có thể sử dụng chung phù hợp vẫn đáp ứng yêu cầu về nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

2.1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGD, XMC) và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD, XMC; củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDTH, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2.2. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra đề nghị Sở GDĐT thẩm định công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT²². Thực hiện tốt công tác tham mưu trình UBND phê duyệt kế hoạch, lộ trình

²⁰ Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018 về việc hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Công văn số 6088/BGDĐT-CSVC ngày 26/12/2017 về việc rà soát thực trạng, nhu cầu đầu tư CSVC, TBDH và công tác dồn ghép các điểm trường lẻ của cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

²¹ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

²² Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020

thực hiện xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia; xây dựng mô hình trường tiểu học thật sự tiêu biểu, điển hình từ đó rút kinh nghiệm để nhân rộng. Khuyến khích các địa phương có điều kiện triển khai thực hiện chương trình giáo dục tích hợp theo quy định²³; áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế để đáp ứng nhu cầu học tập của người học.

3. Thực hiện hiệu quả tổ chức dạy học môn học Tiếng dân tộc thiểu số và tăng cường Tiếng Việt cho HS dân tộc thiểu số.

3.1. Dạy học tiếng dân tộc thiểu số

Tổ chức thực hiện dạy học tiếng dân tộc thiểu số theo Nghị định số 82/2010/NĐ-CP²⁴ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và nhu cầu của HS (nếu có);

Các trường tiểu học triển khai dạy học tiếng dân tộc thiểu số ở lớp 1 (môn tự chọn) theo Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT²⁵ và sách giáo khoa tiếng dân tộc được biên soạn, thẩm định và được Bộ GDĐT phê duyệt sử dụng trong các cơ sở GDPT (nếu có)

3.2. Tăng cường Tiếng Việt cho HS vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Tiếp tục thực hiện kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, HS tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”²⁶; tăng cường kiểm tra, giám sát, tư vấn, hỗ trợ việc triển khai các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho HS tiểu học vùng dân tộc thiểu số (nếu có).

4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

4.1. Đối với trẻ khuyết tật

Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật, xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản²⁷ quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy và học cho HS khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của HS khuyết tật.

của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

²³ Nghị định 86/2018/NĐ-CP ngày 06/06/2018 quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục (đối với các cơ sở giáo dục tư thục); Thông tư số 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 về quy định một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP.

²⁴ Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên.

²⁵ Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn học tiếng Bahnar, tiếng Chăm, tiếng Ê đê, tiếng Jrai, tiếng Khmer, tiếng Mnông, tiếng Mông, tiếng Thái.

²⁶ Theo Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 182/KH-BGDĐT ngày 02/3/2021 về việc tổ chức cách hoạt động tăng cường tiếng Việt cho HS tiểu học vùng dân tộc thiểu số năm học 2021-2022;

²⁷ Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ LĐTB&XH quy định về xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật.

Tích cực tham mưu UBND chỉ đạo thành lập Phòng hỗ trợ giáo dục hòa nhập nhằm thúc đẩy công tác giáo dục hòa nhập ở địa phương bảo đảm quyền được học, được tiếp cận với giáo dục đối với trẻ em khuyết tật.

4.2. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khóa biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng HS và điều kiện của địa phương (nếu có). Đánh giá HS có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định²⁸.

5. Thực hiện hiệu quả lớp học linh hoạt, lớp ghép

Căn cứ số lượng HS, điều kiện từng trường, từng địa phương các cơ sở GDTH dựa vào kết quả đánh giá năng lực, trình độ và khả năng tiếp thu của HS tổ chức các lớp học linh hoạt để thực hiện các hoạt động dạy học phù hợp với đối tượng; thực hiện tổ chức dạy học các lớp ghép bảo đảm chất lượng theo hướng dẫn của Bộ GDĐT (nếu có).

III. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

1.1. Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

Tham mưu ủy ban nhân dân tổ chức tuyển dụng GV, thực hiện rà soát, bố trí, sử dụng GV bảo đảm đủ GV dạy đúng, đủ các môn học theo quy định; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng GV không phù hợp với chuyên ngành đào tạo; thực hiện giải pháp, phương án điều chuyển, biệt phái GV từ nơi thừa sang nơi thiếu; bảo đảm có đủ GV dạy học các môn Tiếng Anh, Tin học đối với lớp 3 từ năm học 2022-2023 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT²⁹; chủ động xây dựng các phương án tham mưu để có nguồn tuyển dụng GV tại địa phương thông qua hình thức liên kết đào tạo mới, đào tạo lại, đào tạo liên thông; đào tạo nâng trình độ chuẩn,... phù hợp với điều kiện cụ thể tại địa phương.

Đối với trường nhiều cấp học có cấp tiểu học cần thực hiện biên chế CBQL, GV, NV đảm bảo cơ cấu, thành phần, số lượng theo các quy định³⁰, trong đó bố trí GV đạt

²⁸ TT số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 29/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

²⁹ CV số 371/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 26/01/2021 của Bộ GDĐT về chuẩn bị GV Tiếng Anh, Tin học từ năm học 2022-2023 cấp Tiểu học; CV số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ GDĐT và CV số 843/SGDĐT-GDMNTH ngày 22/4/2022 của Sở GDĐT về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo CTGDPT 2018 cấp tiểu học.

³⁰ TT số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học; Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở GDPT công lập.

chuẩn trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp đảm nhiệm dạy học phù hợp cho từng cấp học và phân công, sử dụng CBQL, GV, NV rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của tổ bộ môn, quy chế sinh hoạt chuyên môn, nhà trường.

1.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Xây dựng đội ngũ CBQL và GV cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng tại địa phương theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp GV.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn nhằm hướng dẫn GV cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn đề xuất những biện pháp giải quyết khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Dự kiến phân công GV dạy học lớp 4 năm học 2023-2024 để tập trung bồi dưỡng.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

2.1. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Chủ động tham mưu UBND cân đối, bố trí ngân sách phù hợp đầu tư CSVC, thực hiện mua sắm TBDH theo phân cấp nhằm thực hiện hiệu quả chương trình, SGK GDPT theo quy định của Bộ GDĐT. Triển khai sử dụng hiệu quả CSVC, TBDH hiện có; vào đầu năm học, công khai danh mục TBDH hiện có của nhà trường, rà soát nhu cầu và có kế hoạch mua sắm bổ sung để thực hiện CTGDPT 2018 theo lộ trình quy định³¹; chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng TBDH; tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng TBDH với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”; rà soát, đề xuất đầu tư tăng cường CSVC trường học, các hạng mục ưu tiên đầu tư, danh mục bổ sung TBDH để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

Nghiên cứu, nhân rộng mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Triển khai hiệu quả các văn bản³² hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS. Tích cực thực hiện chuyển đổi số trong thư viện.

2.2. Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức đề xuất lựa chọn các bộ SGK lớp 4 có hiệu quả và phù hợp, đặc biệt quan tâm ý kiến từ các tổ chuyên môn; tăng cường tổ chức cho GV đọc SGK và đề xuất lựa chọn. Phối hợp với các Nhà xuất bản có SGK được lựa chọn nhằm đảm bảo cung ứng, tập huấn sử dụng SGK theo quy định.

³¹ Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CSVC và TBDH trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng học bộ môn trong cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục TBDH tối thiểu cấp tiểu học.

³² Công văn số 5750/BGDĐT-GDTH ngày 31/12/2020 của bộ GDĐT và Công văn số 1936/SGDĐT-GDMNTH ngày 09/11/2021 của Sở GDĐT về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020 – 2021.

3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030”³³ phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương.

Tăng cường đầu tư CSVC, TBDH, tập huấn sử dụng cho đội ngũ GV bảo đảm nội dung CTGDPT được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt từ 2% đến 5% ở cấp tiểu học; khuyến khích các cơ sở giáo dục duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục (20%); chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

IV. TĂNG CƯỜNG HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC ĐỂ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Tham mưu UBND chỉ đạo thực hiện bảo đảm mức chi tối thiểu 20% ngân sách địa phương cho giáo dục theo quy định của Luật Giáo dục ngày 14/6/2019 và Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng chính phủ về ban hành Quyết định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước từ năm 2022; lồng ghép có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu của ngành Giáo dục và các chương trình, dự án, đề án khác đã được phê duyệt; huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để tăng cường CSVC, TBDH thực hiện hiệu quả chương trình, SGK GDPT cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT. Nghiên cứu bổ sung kinh phí nâng cấp, xây dựng cải tạo thư viện đáp ứng triển khai CTGDPT 2018.

Sử dụng hiệu quả các nguồn lực được huy động, biến các nguồn lực được huy động thành chất lượng giáo dục của nhà trường; xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm theo quy định; đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như CBQL, GV, NV, HS, cha mẹ HS, cộng đồng xã hội... giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

V. ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG

Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới CTGDPT 2018, tổ chức triển khai SGK cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2, lớp 3 và công tác chuẩn bị đối với lớp 4, lớp 5 theo lộ trình. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện CTGDPT 2018 để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

³³ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, CBQL giáo dục viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành việc triển khai thực hiện CTGDPT 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

C - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở những nội dung hướng dẫn trên đây và căn cứ vào tình hình thực tiễn tại địa phương, Phòng GDĐT xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu có những vấn đề vướng mắc, đề nghị các Phòng GDĐT gửi về Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục Mầm non và Tiểu học) để kịp thời giải quyết. / *nl*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo sở GDĐT;
- Các đơn vị có liên quan (để p/h t/h);
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, P. GDMNTH. T15 *trực*



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Nhật Hằng